

Quận 7, ngày 26 tháng 11 năm 2019

THÔNG BÁO

Về việc đăng ký môn tự chọn, câu lạc bộ học kì 2, năm học 2019-2020

1. Thời gian và phương thức đăng ký:

a. Đối với môn tự chọn tiếng Trung trình độ 1B-2A dành cho khối 7 và khối 8:

- Học sinh đăng ký trực tuyến (tại <http://bit.ly/dangkytuchonngoainguK78-1920>) và đóng phí (chuyên khoản) từ 8h00 ngày 03/12 đến 12h00 ngày 06/12/2019.
- Mức phí đóng thêm: 2.300.000 đồng/học sinh/học kì.
- Lưu ý: học sinh sẽ học 4 tiết/tuần, 2 tiết với giáo viên Việt Nam và 2 tiết với giáo viên nước ngoài.

b. Đối với các môn tự chọn còn lại và câu lạc bộ: Học sinh đăng ký trực tuyến (tại app.lsts.edu.vn) từ 14h00 ngày 13/12 đến 16h00 ngày 17/12/2019.

2. Yêu cầu đăng ký:

Loại lớp	Khối	Số lượng và loại môn	Lịch học
Tự chọn	6 ⁽¹⁾	01 môn học thuật và 01 môn bất kì	Tiết 8-9, thứ Hai và thứ Tư
	7	01 môn bất kì	Tiết 8-9, thứ Hai ⁽²⁾
	8	01 môn bất kì	Tiết 6-7, thứ Ba ⁽³⁾
	9	01 môn TDTT (bắt buộc)	Tiết 8-9, thứ Ba
	10 ⁽⁴⁾	04 môn, gồm: 01 môn TDTT và: + 03 môn học thuật nâng cao; hoặc: + 02 môn học thuật nâng cao và 1 môn tự chọn bất kì.	Tiết 8-9, thứ Tư + Môn học thuật nâng cao: Theo TKB chính khóa; + Môn khác: Tiết 8-9, thứ Ba
		11	01 môn Học thuật / Nghệ thuật / Kỹ năng và: 01 môn TDTT (bắt buộc)
	12		01 môn TDTT (bắt buộc)
NCKH	9-10	01 lớp Nghiên cứu khoa học	Theo thời khóa biểu chính khóa
Câu lạc bộ (CLB)	6-12	01 câu lạc bộ	Tiết 8-9, thứ Năm

Lưu ý:

- (1) Khối 6: học sinh học lớp tiếng Nhật, tiếng Trung ở HKI sẽ tiếp tục học lớp này ở HKII (không đăng ký môn tự chọn khác);
- (2) Khối 7: TKB học lớp tiếng Trung: Tiết 8-9 thứ Hai và tiết 8-9 thứ Năm (giờ CLB);
- (3) Khối 8: TKB học lớp tiếng Trung: Tiết 6-7 thứ Ba và tiết 8-9 thứ Năm (giờ CLB);
- (4) Khối 10: Các môn học thuật nâng cao (học sinh đã đăng kí đầu năm) cố định suốt năm học (không đăng kí lại ở HKII).

3. **Danh sách môn tự chọn và câu lạc bộ:** Theo phụ lục 1 đính kèm.

4. **Mô tả chi tiết môn tự chọn và câu lạc bộ:** Theo phụ lục 2, 3 đính kèm.

5. **Lưu ý:**

- Học sinh cần tham khảo danh sách và mô tả chi tiết các lớp tự chọn, câu lạc bộ tại phụ lục 1,2,3 (đính kèm) trước khi đăng ký.
- Học sinh chỉ được chọn lớp tự chọn, câu lạc bộ có trình độ (level) cao khi đã hoàn thành lớp có trình độ (level) thấp hơn/cơ bản ở các học kì trước đó (kết quả: Điểm trung bình từ 5.0 trở lên đối với môn đánh giá bằng cho điểm, và Đạt đối với môn đánh giá bằng nhận xét).
- Trong thời gian đăng ký, nếu số lượng học sinh đăng ký lớp tự chọn/câu lạc bộ nào đó đã đạt số số tối đa (24-36 học sinh/lớp tùy theo lớp), thì lớp/môn đó sẽ đóng (học sinh khác không thể đăng ký thêm). Do đó, học sinh cần cân nhắc, đăng ký sớm để đảm bảo môn mình yêu thích còn chỗ.
- Học sinh không được đổi lớp tự chọn/câu lạc bộ sau khi hết thời gian đăng ký (trừ trường hợp lớp bị hủy hoặc vì lý do sức khỏe).
- Các lớp chỉ mở chính thức khi có tối thiểu 16 học sinh đăng ký. *Chu - Thanh - Thu*

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu;
- Các bộ phận;
- Lưu: VT, ĐT.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
TRUNG HỌC CƠ SỞ VÀ
TRUNG HỌC PHỔ THÔNG
BÌNH THIỆN LÝ /
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HẢI PHÒNG
Trần Lê Lưu Phương
Trần Lê Lưu Phương

PHỤ LỤC 1:

DANH SÁCH CÁC MÔN TỰ CHỌN, CÂU LẠC BỘ DỰ KIẾN - HỌC KÌ 2, NĂM HỌC 2019-2020

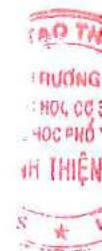
I. TỰ CHỌN

Lưu ý: Môn có dấu "*" cuối tên môn là môn Học thuật; Môn có dấu "***" là môn Học thuật có thu thêm phí và học 4 tiết/tuần.

Khối	Thời gian học			
	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Sáu
6	1. Khoa học vui Level 1* 2. Vui học Vật lý Level 2* 3. Microbit Level 2* 4. Thiết kế game 3D Level 2* 5. Kỹ năng nói tiếng Anh Level 2* 6. Digital school publication Level 2* 7. Nghệ thuật nói Level 2* 8. Nhiếp ảnh Level 1 9. Nấu ăn Level 1 10. Thanh nhạc Level 1 11. Đàn Organ Level 1 12. Cờ vua Level 2 13. Bơi lội Level 2 14. Cầu lông Level 1 15. Bóng bàn Level 1 16. Bóng rổ Level 1	N/A	1. Thiết kế và in 3D Level 2* 2. Vi sinh vật Level 1* 3. Cờ tướng Level 1 4. Nấu ăn Level 2 5. Bóng bàn Level 2 6. Bơi lội Level 2 7. Cầu lông Level 1 8. Bóng đá Level 2	N/A
7	1. Tiếng Hoa phổ thông (level 1B&2A)** 2. Thiết kế game 3D Level 2* 3. Kỹ năng nói tiếng Anh Level 2* 4. Vi sinh vật Level 1* 5. Digital school publication Level 2* 6. Nghệ thuật nói Level 2* 7. Nhiếp ảnh Level 1 8. Nấu ăn Level 1 9. Thanh nhạc Level 1 10. Đàn Organ Level 1 11. Cờ vua Level 2 12. Bơi lội Level 2 13. Cầu lông Level 2	N/A	N/A	N/A

Khối	Thời gian học			
	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Sáu
	14. Bóng rổ Level 1/Level 2 15. Bóng bàn Level 1			
8	N/A	1. Tiếng Hoa phổ thông (Level 1B&2A)** 2. Graphic design Level 2* 3. Photoshop Level 2* 4. Digital school publication Level 2* 5. Khoa học vui Level 1* 6. Toán ứng dụng Level 1* 7. Nấu ăn Level 1 8. Cầu lông Level 2/Level 3 9. Bóng rổ Level 2/Level 3 10. Bóng bàn Level 1 11. Bóng đá Level 2	N/A	N/A
9	1. NCKH – Hóa 2. NCKH – Sinh 3. NCKH – Khoa học XH&HV 4. NCKH – Kỹ thuật 5. NCKH – Vật lý	1. Cầu lông Level 2/Level 3 2. Bóng bàn Level 1/Level 2 3. Bóng đá Level 2/Level 3 4. Bóng rổ Level 2/Level 3 5. Bóng chuyền Level 2		
10	N/A	1. Tranh biện tiếng Anh Level 2* 2. Digital school publication Level 2* 3. IELTS Preparation Level 2* 4. Toán ứng dụng Level 1* 5. Cờ vua Level 2 6. Nhiếp ảnh Level 2 7. Thanh nhạc Level 2 8. Mỹ thuật Level 2 9. Cờ tướng Level 1 10. Vườn ươm Mendon Level 1* 11. Khởi nghiệp*	1. Taekwondo Level 1 2. Bóng bàn Level 1 3. Bóng chuyền Level 3 4. Bóng rổ Level 2 5. Cầu lông Level 2/Level 3 6. Bóng đá Level 2	1. NCKH – Hóa 2. NCKH – Sinh 3. NCKH – Khoa học XH&HV 4. NCKH – Kỹ thuật 5. NCKH – Vật lý
11	N/A	1. Tranh biện tiếng Anh Level 2* 2. Digital school publication Level 2*	1. Cầu lông Level 2/Level 3 2. Bóng bàn Level 2 3. Bóng rổ Level 2/Level 3	N/A

Khối	Thời gian học			
	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Sáu
		3. IELTS Preparation Level 2* 4. Toán ứng dụng Level 1* 5. Cờ vua Level 2 6. Nhiếp ảnh Level 2 7. Thanh nhạc Level 2 8. Mỹ thuật Level 2 9. Cờ tướng Level 1 10. Vườn ươm Mendon Level 1* 11. Khởi nghiệp*	4. Bóng đá Level 2	
12	N/A	N/A	N/A	1. Bóng chuyền (nâng cao) 2. Bóng đá (nâng cao) 3. Bóng rổ (nâng cao) 4. Cầu lông (nâng cao)



Handwritten signature

II. CÂU LẠC BỘ (CLB)

Lưu ý:

1. Các CLB đặc thù (Sự kiện, Truyền thông, Glee, MUN, Đại Sứ...) được đánh dấu (*) là những CLB có tiêu chí riêng và cần phải trải qua xét tuyển hoặc thi tuyển. Học sinh sẽ đăng ký thi tuyển riêng khi các CLB mở đơn đăng kí vào ngày 02/12.
2. Các CLB thể thao có tính rủi ro cao như Taekwondo cần có sự xác nhận giữa phụ huynh với nhà trường để các em học sinh có thể tham gia vào CLB này.
3. Học sinh đã tham dự CLB Sinh học phân tử và CLB Vex Robotics (có dấu "*" cuối tên) ở học kì 1 sẽ tiếp tục tham dự ở học kì 2 (không nhận thêm học sinh mới).

STT	Tên Câu lạc bộ	Khối đăng ký	STT	Tên Câu lạc bộ	Khối đăng ký	STT	Tên Câu lạc bộ	Khối đăng ký
1	Ban nội dung (*)	9-11	17	Cờ vua CB 1	6-11	33	Nhảy hiện đại CB 2	6-11
2	Ban Thiết kế (*)	9-11	18	Cờ vua CB 2	6-11	34	Nhiếp ảnh	6-11
3	Bơi lội	6-11	19	Cờ vua NC	6-11	35	Phát thanh (*)	8-11
4	Bóng bàn CB 1	6-11	20	Đá cầu	6-11	36	Sinh học phân tử (*)	8-11
5	Bóng bàn CB 2	6-11	21	Đại sứ (*)	8-11	37	Sự kiện (*)	8-11
6	Bóng bàn NC	6-11	22	Dance The Aces (*)	6-11	38	Thêu móc	6-11
7	Bóng chuyền	8-11	23	Glee (*)	8-11	39	Thiết kế thời trang	6-11
8	Bóng đá cấp 2 - lớp 1	6-7	24	Guitar	6-11	40	Thư viện	8-11
9	Bóng đá cấp 2 - lớp 2	8-9	25	Handmade	6-11	41	Tranh biếm (tiếng Anh)	9-11
10	Bóng đá cấp 3	10-11	26	Hoa giấy nghệ thuật	6-11	42	Truyền thông (*)	9-11
11	Bóng rổ CB 1	6-11	27	Hộp xướng (*)	6-11	43	Vẽ manga (*)	9-11
12	Bóng rổ CB 2	6-11	28	Kịch nghệ sáng tạo	8-11	44	Vex Robotics Club (*)	9-11
13	Bóng rổ NC	6-11	29	MUN (*)	8-11	45	Võ thuật	9-11
14	Cầu lông 1	6-11	30	Mỹ thuật	6-11	46	Vòng tay yêu thương (*)	8-11
15	Cầu lông 2	6-11	31	Nấu ăn	6-11			
16	Cầu lông 3	6-11	32	Nhảy hiện đại CB 1	6-11			